

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2022/HS-PT**

Ngày: 19/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hùng;

*Các Thẩm phán:* Ông Mai Tấn Hoàng và bà Lê Thị Thái Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo L V C và N T Đ do có kháng cáo của các bị cáo Lê Văn C, N T Đ và đại diện hợp pháp của bị cáo N T Đ đối với bản án sơ thẩm số: 06/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện P H, tỉnh Phú Yên.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Lê Văn C**, sinh năm 2002; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: : Thôn L, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L H, sinh năm 1976 và bà NT X N, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 7/03/2021, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa ra Quyết định khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích, đến ngày 10/5/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên huỷ bản án để điều tra lại (Bản án hình sự phúc thẩm số 30/2022/HS-PT). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**2. N T Đ**, sinh ngày 12/10/2003; tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N V N, sinh năm 1975 và bà L T H, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

\* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo N T Đ: Ông N V N, sinh năm 1975 và bà L T H, sinh năm 1975 (là cha mẹ ruột bị cáo Đ); nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo N T Đ: Ông Nguyễn Ninh – Luật sư, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 5/2021, L V C cùng với N T Đ, sinh ngày 12/10/2003 thực hiện các vụ trộm cắp cây cảnh trên địa bàn huyện Phú Hòa như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01h00' ngày 10/5/2021, L V C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1-312.68 đến nhà rủ N T Đ đi trộm cắp cây cảnh để bán lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. Khi đi đến khu vực thôn Nho Lâm, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa thì C và Đ phát hiện một ngôi nhà nhưng không xác định được nhà của ai thấy có cây cảnh nên C dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới, còn Đ leo qua hàng rào lưới B40 vào bên trong sân nhà lấy trộm 01 chậu hoa Lan rồi ra xe C chở đi, khi đến nhà ông Nguyễn Cư trú thôn Long Phụng, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa thấy trước sân nhà có nhiều cây cảnh, C dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới còn Đ leo qua tường rào vào trong sân nhà nhổ trộm 01 cây Dúi cảnh cao khoảng 60 cm, đường kính thân khoảng 04 cm đem về nhà Đ cất giấu. Sau đó Đ đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị Tuyết Thương trú thôn Long Phụng, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa lấy trộm 03 chậu hoa Lan Dendro đem về nhà và nói với C là không bán các cây cảnh trộm này do giá trị không cao nên cho C đem về trồng.

Ngày 21/5/2021, L V C giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Phú Hòa 01 cây Dúi cảnh và 03 chậu hoa Lan Dendro. Riêng chậu hoa Lan trộm ở thôn Nho Lâm, xã Hòa Quang Nam không xác định được chủ sở hữu, đã chết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 01/6/2021 và số 26/KL-HĐĐG ngày 02/6/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Hòa kết luận: 03 chậu hoa Lan Dendro của bà Thương bị mất trộm trị giá 150.000 đồng; 01 cây Dúi cảnh Bonsai nhà ông Cư bị mất trộm trị giá 400.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 02h00 ngày 13/5/2021, L V C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1-312.68 đến nhà rủ N T Đ đi trộm cắp cây cảnh bán lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. C chở Đ đi đến nhà ông Châu Văn Mên, trú ở thôn Mỹ Thành, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, C đứng ngoài cảnh giới, Đ leo qua cửa cổng vào trong sân nhà nhổ trộm 01 cây Ngẫu Bonsai, cao khoảng 60 cm, đường kính gốc khoảng 06 cm và 01 cây Ba Chia dáng thác đổ, đường kính gốc khoảng 04 cm đem ra ngoài C chở đi, trên đường đi Đ còn lấy trộm 01 chậu hoa Lan nhưng không xác định được là nhà của ai. Số tài sản trộm được, C và Đ đem bán cho Nguyễn Minh Sang trú ở thôn Phú Ân, xã Hòa An, huyện Phú Hòa được 800.000 đồng, C và Đ chia nhau tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 28/5/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Hòa kết luận: 01 cây Ba Chia trị giá 700.000đồng, 01 cây Ngẫu bonsai trị giá: 2.000.000đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 00h30 ngày 20/5/2021, L V C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1-312.68 đến nhà rủ N T Đ đi trộm cắp cây cảnh bán lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. C chở Đ đến nhà ông Bùi Văn Huân, trú thôn Đông Lộc, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, C đứng ngoài cảnh giới, còn Đ leo qua tường rào vào bên trong nhà ông Huân nhổ trộm 02 cây Ba Chia, trong đó có 01 cây Ba Chia dáng trực, cao khoảng 60 cm, 01 cây Ba Chia lá lớn dáng 02 thân, cao khoảng 50 cm đem ra C chở về nhà Đ cất giấu. Sau đó, C tiếp tục chở Đ đi đến nhà ông Đào Tấn Hiền, trú ở thôn Cẩm Sơn, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa, C đứng ngoài cảnh giới, còn Đ đến tường rào nhà ông Hiền lấy trộm 03 chậu hoa Lan, trong đó có 01 chậu hoa Lan Hồ Điệp, 01 chậu hoa Lan đuôi cáo, 01 chậu hoa Lan Dendro rồi C chở Đ về nhà Đ cất giấu. Đến khoảng 23h00' ngày 21/5/2021 C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1-312.68 chở Đ đem 02 cây Ba Chia và 03 chậu hoa Lan trộm được đến nhà Sang để bán thì bị lực lượng Công an xã Hòa An tuần tra phát hiện và đưa về trụ sở Công an xã Hòa An làm việc, C và Đ khai nhận hành vi trộm các cây cảnh trên. Nguyễn Minh Sang không thừa nhận việc C đã điện thoại thỏa thuận mua bán cây cảnh với Sang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 26/5/2021 và số 23/KL-HĐĐG ngày 27/5/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Hòa kết luận: 01 chậu hoa Lan Hồ Điệp trị giá 150.000đồng, 01 chậu hoa Lan Dendro trị giá 150.000đồng, 01 chậu hoa Lan đuôi cáo trị giá 100.000đồng, 01 cây Ba Chia lá lớn dáng trực trị giá 500.000đồng, 01 cây Ba Chia lá lớn 02 thân trị giá 150.000đồng.

Ngoài 03 vụ trộm trên, L V C còn cùng PV N, sinh năm 2003, trú ở thôn Đại Phú, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa; khai nhận trong tháng 5/2021 không nhớ ngày lấy trộm của một nhà dân ở xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa, 01 cây Ba Chia dáng trực cao khoảng 06cm, đường kính 12cm nhưng không xác định được bị hại là ai và trong quá trình điều tra không thu giữ được cây Ba Chia này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên các bị cáo Lê Văn C, N T Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt: Bị cáo L V C 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo N T Đ 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/02/2022, bị cáo L V C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo N T Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn C, N T Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo N T Đ trình bày: Bị cáo Đ bị rủ rê thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo N T Đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phức tạp đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 5/2021, L V C và Nguyễn Thanh Đ đã thực hiện 03 vụ trộm cắp cây cảnh trên địa bàn huyện Phú Hòa, lấy trộm của ông Nguyễn Cư 01 cây Dúi cảnh trị giá 400.000đồng; của bà Nguyễn Thị Tuyết Thương 03 chậu hoa lan trị giá 150.000đồng; của ông Châu Văn Nền 01 cây Ngẫu bon sai và 01 cây ba chia trị giá 2.700.000đồng; của ông Bùi Văn Huân 02 cây Ba chia trị giá 650.000đồng; của ông Đào Tấn Hiền 03 chậu hoa lan trị giá 400.000đồng. Tổng cộng giá trị mà các bị cáo Lê Văn C, N T Đ đã chiếm đoạt là 4.300.000đồng nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Lê Văn C, N T Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm khắc. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, N T Đ, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] *Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Văn C:* Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo phải chịu và được hưởng đó: Rủ rê, xúi giục người chưa thành niên phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại Châu Văn Mên, được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại Điểm o khoản 1 Điều 52 và Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại Châu Văn Mên tiếp tục làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng xét thấy mức hình

phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp, không nặng. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[2.1] *Đối với kháng cáo của bị cáo N T Đ*: Bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo C rủ rê, xúi giục; khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại Châu Văn Mên số tiền 1.000.000 đồng chứng tỏ bị cáo thật sự ăn năn hối cải và được người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Xét bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho người bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được các bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại Điểm b, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Bị cáo L V C kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo N T Đ kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 356; Điểm e, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

*Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L V C; chấp nhận kháng cáo của bị cáo N T Đ – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo L V C; sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo N T Đ;*

Tuyên bố: Các bị cáo L V C, N T Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt: Bị cáo L V C 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo N T Đ 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo N T Đ cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo L V C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo N T Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Phú Hòa(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND huyện Phú Hòa (1);
- Công an huyện Phú Hòa (1);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hùng**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hùng**